

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **100/2021/HSST**

Ngày: 16/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Đ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Bá T**

2. Ông **Vũ Quyết Th**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thào Thị Thu N** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị T1** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/TLST - HS, ngày 15 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2021/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-HS ngày 18/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Việt C** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 21 tháng 8 năm 1985 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Tổ dân phố qq, phường Mường Th1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Phạm Thanh C, sinh năm 1953 và bà Vũ Thị Kim O, sinh năm 1962; vợ: Cà Thị L (Đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Việt C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/10/2020 đến ngày 20/10/2020 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú do bị nhiễm HIV/AIDS. Ngày 18/02/2021, C tiếp tục phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 20/02/2021, bị áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phạm Thanh C1**, sinh năm 1953; địa chỉ: Tổ dân phố qq, phường Mường Th1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/10/2020, Phạm Việt C điều khiển xe ô tô hiệu DAEWOO, BKS 29Z-3338 đi vào bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên để đón khách, khi đến khu vực trường cao đẳng sư phạm tỉnh Điện Biên thuộc tổ dân phố qq, phường Mường Th, thành phố Điện Biên P thì bị tổ công tác đội Cảnh sát giao thông trật tự phối hợp với đội cảnh sát về kinh tế - ma túy Công an thành phố Điện Biên P kiểm tra phát hiện thu giữ trên mặt táp lô của ô tô một viên nén màu hồng được gói bằng mảnh nilon màu trắng nghi là ma túy tổng hợp và một gói nilon màu hồng, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng đục nghi là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 12/10/2020, cơ quan CSĐT Công an thành phố Điện Biên P đã mở niêm phong, xác định khối lượng và gửi toàn bộ số vật chứng thu giữ của C làm mẫu giám định; tại Bản kết luận định giám định số 917/GĐ-PC09 ngày 19/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận vật chứng thu giữ của Phạm Việt C là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,17 gam và Methamphetamine có khối lượng 0,09 gam. Vật chứng còn lại sau giám định 0,14 gam Heroine và 0,05 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra C khai nhận, số ma túy bị thu giữ là ma túy tổng hợp và Heroine. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/10/2020, C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, BKS 29Z-3338 xuống bản X, xã Thanh A, huyện Điện B mua của một người đàn ông không quen biết đứng ở đầu bản hết 50.000 đồng. C đã sử dụng một ít Heroine, số còn lại cất giấu trên xe nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Cáo trạng số: 37/CT-VKSTPĐBP ngày 13/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Điện Biên P để xét xử bị cáo Phạm Việt C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện hành vi của Phạm Việt C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, do đó giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Việt C từ *18 tháng đến 24 tháng tù*. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án số 140/2021/HS-ST ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Điện B. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung từ 36 tháng đến 42 tháng, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 12/02/2020.

Về vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine và 0,05 gam Methamphetamine là số vật chứng còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của C là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Điện Biên Phủ tạm giữ, 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, BKS: 29Z - 3338 cùng giấy tờ xe ô tô, C dùng xe phạm tội là tài sản của ông Phạm Thanh C1, ông C1 cho C mượn và không biết việc C sử dụng xe phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu đúng theo quy định của pháp luật.

ễn phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Đại diện viện Kiểm sát không có tranh luận gì với viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hồi 23 giờ 30 phút ngày 11/10/2020, tại tổ dân phố qq, phường Mường Th, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên. Phạm Việt C có hành vi cất giấu trái phép 0,17 gam Heroine và 0,09 gam Methamphetamine trên xe ô tô do mình quản lý nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người

có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Điện Biên P. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể:

Bị cáo Phạm Việt C là người nghiện ma túy, ngày 12/10/2020 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cơ quan CSĐT Công an thành phố Điện Biên P bắt, khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/10/2020 đến ngày 20/10/2020 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú do bị nhiễm HIV/AIDS; trong thời gian được tại ngoại, ngày 18/02/2021 tiếp tục phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị Tòa án nhân dân huyện Điện B xử phạt 18 tháng tù tại Bản án số 140/2021/HS-ST ngày 07/5/2021. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bố đẻ bị cáo là ông Phạm Thanh C1 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P tại phiên tòa đối với C là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

Bị cáo Phạm Việt C đang phải chấp hành hình phạt 18 tháng tù tại Bản án số 140/2021/HS-ST ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Điện B. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng

cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện, sử dụng chất ma túy, không có nghề nghiệp nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ:

Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine, 0,05 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của C là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ của Cường 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, BKS: 29Z - 3338 cùng giấy tờ xe ô tô, C dùng xe vào việc phạm tội là tài sản của ông Phạm Thanh C1, ông C1 cho C mượn và không biết việc C sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự trả lại xe cho chủ sở hữu, HĐXX chấp nhận.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo không biết tên, địa chỉ của người bán ma túy nên không có cơ sở điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Việt C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Việt C 15 (Mười lăm) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 18 (Mười tám) tù tại Bản án số: 140/2021/HS-ST ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Điện B, tỉnh Điện Biên. Buộc bị cáo Phạm Việt C phải chấp hành hình phạt chung 33 (Ba mươi ba) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/10/2020 đến ngày 20/10/2020. Bị cáo còn phải chấp hành 32 (Ba mươi hai) tháng 22 (Hai mươi hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2021.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine, 0,05 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/6/2021).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố ĐBP;
- Nhà tạm giữ C.A thành phố ĐBP;
- CQCSĐT CA thành phố ĐBP;
- CCTHADS thành phố ĐBP;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA TPĐBP;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- HSTHAHS; Lưu VP; Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Định